TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HNGĐ-ST
Ngày 10-8-2020
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lãnh Văn Việt, Ông Giáp Văn Phẩm.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản:* Ông Diệp Văn Vĩ - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà:* Ông Trần Quang Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 229/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXX-ST ngày 15 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 57/2020/QĐST-HNGĐ ngày 30/7/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hồng Ph, sinh năm 1992 (Có mặt)
Nơi ĐKHKTT: Phố K, HG, LNg, BG.
Nơi tạm trú: Khu TC, Thị trấn Ch, LNg, BG.
Bị đơn: Anh Nguyễn Hải Â, sinh năm 1989 (Có mặt)
Nơi tạm trú: Khu TC, Thị trấn Ch, LNg, BG.
Hiện đang làm việc tại: Phố K, HG, LNg, BG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 12/5/2020, những lời khai tiếp theo cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là chị Phạm Thị Hồng Ph trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Hải Â vào năm 2015. Trước khi cưới có được tự do tìm hiểu và thỏa thuận, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Sau ngày chị và anh Â về chung sống với nhau tại thôn Phố Kép, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn. Tình cảm ban đầu hòa thuận, hạnh phúc, mÂ thuẫn vợ chồng phát sinh từ tháng 01/2019, nguyên nhân mÂ thuẫn là do vợ chồng bất đồng

quan điểm, thường xuyên xảy ra to tiếng với nhau, bất đồng về kinh tế và nuôi dậy con. Vợ chồn ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ tháng 4/2020 cho đến nay. Nay nhận thấy mÂ thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị được ly hôn anh Nguyễn Hải Â.

-Về con chung: Chị và anh Â sinh được một con chung là Nguyễn Minh Phương, sinh ngày 13/11/2015. Hiện cháu đang ở với anh Â. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con chung, không yêu cầu anh Â phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con.

-Về tài sản, công nợ chung, đất ruộng nông nghiệp: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 23/6/2020, những lời khai tiếp theo cũng tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Hải Â trình bầy: Anh kết hôn với chị Phạm Thị Hồng Ph vào năm 2015, trước khi cưới có được tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Sau ngày cưới vợ chồng về chung sống với nhau ngay tại thôn Phố Kép, xã Hồng Giang. Thời gian đầu chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc. MÂ thuẫn vợ chồng phát sinh từ tháng 4/2020, nguyên nhân mÂ thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên trong cuộc sống thường xảy ra cãi, chửi nhau, anh nhất trí ly hôn.

Tại phiên tòa hôm nay anh xác định vợ chồng không có mÂ thuẫn gì, do chị Ph tự ý ly hôn và tự ý sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ tháng 4/2020 đến nay, anh vẫn còn tình cảm, yêu thương chị Ph mong muốn vợ chồng về đoàn tụ, anh không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Minh Phương, sinh ngày 13/11/2015. Hiện cháu đang ở với anh Â. Nếu phải ly hôn nguyện vọng của anh xin được nuôi dưỡng con, không yêu cầu chị Ph đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, công nợ chung, đất nông nghiệp: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại biên bản làm việc ngày 14/7/2020 ông Giáp Văn Lượng trưởng thôn Phố Kép, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn trình bày: Chị Phạm Thị Hồng Ph và anh Nguyễn Hải Â kết hôn với nhau năm 2015. Chị Ph và anh Â về sống chung và thuê nhà tại Phố Kép, Hồng Giang khoảng 4-5 năm. Quá trình chung sống tại địa phương vợ chồng có phát sinh mÂ thuẫn, nguyên nhân thế nào thì Ban quản lý thôn không được hòa giải. Thời điểm hiện tại vợ chồng anh chị không còn chung sống một nhà nữa, chị Ph đã thuê ki ốt bán hàng ở T.T Chũ, còn anh Â vẫn thuê căn nhà tại Phố Kép để làm ăn sinh sống. Chị Ph và anh Â sinh được một người con chung là Nguyễn Minh Phương, sinh ngày 13/11/2015. Đề nghị Tòa án giải quyết việc nuôi con theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay chị Phạm Thị Hồng Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và được nuôi con chung đối với anh Nguyễn Hải Â. Bị đơn là anh Nguyễn Hải Â không đồng ý ly hôn với chị Ph, nếu phải ly hôn theo pháp luật, anh đề nghị được nuôi con chung và không yêu cầu chị Ph phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56; 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Hồng Ph.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phạm Thị Hồng Ph được ly hôn anh Nguyễn Hải Â.

- Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị Hồng Ph là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Minh Phương, sinh ngày 13/11/2015. Sau khi ly hôn anh Â có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung, ruộng canh tác: Do đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Phạm Thị Hồng Ph phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng:

Chị Phạm Thị Hồng Ph có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giải quyết cho chị và anh Nguyễn Hải Â được ly hôn. Bị đơn anh Nguyễn Hải Â có sổ tạm trú tại: Khu Trường Chinh, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang nhưng hiện nay anh Â đang thuê một căn nhà và sinh sống làm việc tại phố Kép, Hồng Giang. Như vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Hồng Ph và anh Nguyễn Hải Â kết hôn với nhau vào năm 2015, trước khi cưới có được tự do tìm hiểu và thỏa thuận, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Giang. Như vậy đây là hôn nhân hợp pháp, đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Về mÂ thuẫn vợ chồng: Chị Ph xác định

mÂ thuẫn từ tháng 01/2019, nguyên nhân mÂ thuẫn là vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không bảo ban được nhau trong cuộc sống và phát triển kinh tế gia đình, không ai nghe ai, dẫn đến thường xảy ra cãi vã, xô sát, anh Â ban đầu xác định mÂ thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, nhưng tại phiên tòa hôm nay anh xác định không có mÂ thuẫn gì, anh không nhất trí ly hôn. Cả anh Â và chị Ph đều xác định vợ chồng ly thân từ tháng 4/2020. Xét thấy chị Ph và anh Â sống ly thân một thời gian, Tòa án đã hòa giải nhiều lần nhưng vợ chồng anh chị không về đoàn tụ. Tại phiên tòa hôm nay chị Ph cương quyết xin ly hôn, điều đó chứng tỏ chị Ph không còn yêu thương quý trọng anh Â nữa, mÂ thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được cần xử cho chị Ph được ly hôn anh Â là phù hợp với khoản 1 Điều 56 LHNGĐ 2014.

[3] Về con chung: Chị Phạm Thị Hồng Ph và anh Nguyễn Hải Â sinh được một người con chung là Nguyễn Minh Phương, sinh ngày 13/11/2015. Chị Ph và anh Â đều có nguyện vọng nuôi con, không đề nghị Tòa án giải quyết việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cả chị Ph, anh Â đều là lao động tự do, có cơ sở kinh doanh riêng, có thu nhập, có đủ điều kiện để nuôi dậy con. Tuy nhiên hiện nay cháu Phương đang ở ổn định cùng với anh Â nếu giao con cho chị Ph nuôi dưỡng sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến tâm lý, xáo trộn cuộc sống của cháu Phương. Do vậy để đảm bảo cho cháu phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần cần tiếp tục giao con chung Nguyễn Minh Phương cho anh Â được trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục, không giải quyết việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

[4] Về tài sản, công nợ chung, đất nông nghiệp: Do đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị Hồng Ph là nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 53, 54, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271, khoản 1 Điều 273; Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Hồng Ph.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phạm Thị Hồng Ph được ly hôn anh Nguyễn Hải Â.

2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Hải Â trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung: Nguyễn Minh Phương, sinh ngày 13/11/2015. Sau khi ly hôn chị Phạm Thị Hồng Ph có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Hồng Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Ph đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2019/0001372 ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn. Chị Phạm Thị Hồng Ph đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Hồng Giang;
- Cổng thông tin điện tử TAND tối cao;
- Các đương sự,
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Hiếu